

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC THUẾ XUẤT NHẬP
KHẨU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5081/TXNK-CST

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2023

V/v trả lời kiến nghị về mức
thuế nhập khẩu đối với sách
báo, tài liệu nghiên cứu

Kính gửi: Ông Nguyễn Văn Tấn.

(48A3 Trần Đình Xu, Phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Cục Thuế xuất nhập khẩu (Tổng cục Hải quan) nhận được đơn phản ánh kiến nghị số PAKN. 20230601.0128 của Ông Nguyễn Văn Tấn về việc đề nghị thay đổi việc áp thuế đối với sách báo, tài liệu nghiên cứu. Về vấn đề này, Cục Thuế xuất nhập khẩu có ý kiến như sau:

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016: “Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua cửa khẩu, biên giới Việt Nam.” là đối tượng chịu thuế.

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016: “Số tiền thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu được xác định căn cứ vào trị giá tính thuế và thuế suất theo tỷ lệ phần trăm (%) của từng mặt hàng tại thời điểm tính thuế.”

Căn cứ theo quy định tại Điều 3 Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008: “Hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam là đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, trừ các đối tượng quy định tại Điều 5 của Luật này.”

Căn cứ theo khoản 2 Điều 29 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 quy định về miễn thuế đối với hàng hóa gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh:

“Hàng hóa nhập khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyển phát nhanh có trị giá hải quan từ 1.000.000 đồng Việt Nam trở xuống hoặc có số tiền thuế phải nộp từ 100.000 đồng Việt Nam trở xuống được miễn thuế nhập khẩu.

Trường hợp hàng hóa có trị giá hải quan vượt quá 1.000.000 đồng Việt Nam hoặc có tổng số tiền thuế phải nộp trên 100.000 đồng Việt Nam thì phải nộp thuế nhập khẩu đối với toàn bộ lô hàng.”

Căn cứ theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 219/TT-BTC ngày 31/12/2013: “Căn cứ tính thuế giá trị gia tăng là giá tính thuế và thuế suất.”; và khoản 2 Điều 7 Thông tư số 219/TT-BTC ngày 31/12/2013: “Đối với hàng hóa nhập khẩu là giá nhập tại cửa khẩu cộng (+) với thuế nhập khẩu (nếu có), cộng (+) với thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), cộng (+) với thuế bảo vệ môi trường (nếu có). Giá nhập tại cửa khẩu được xác định theo quy định về giá tính thuế hàng nhập khẩu.

Trường hợp hàng hóa nhập khẩu được miễn, giảm thuế nhập khẩu thì giá tính thuế GTGT là giá nhập khẩu cộng (+) với thuế nhập khẩu xác định theo mức thuế phải nộp sau khi đã được miễn, giảm.”

Căn cứ theo khoản 14 Điều 10 Thông tư số 219/TT-BTC ngày 31/12/2013 quy định về thuế suất thuế GTGT: “... *Sách các loại, trừ sách không chịu thuế GTGT hướng dẫn tại khoản 15 Điều 4 Thông tư này.*” là đối tượng áp dụng mức thuế 5%.

Căn cứ theo khoản 15 Điều 4 Thông tư số 219/TT-BTC ngày 31/12/2013 quy định về đối tượng không chịu thuế gồm: “*Xuất bản, nhập khẩu, phát hành báo, tạp chí, bản tin chuyên ngành, sách chính trị, sách giáo khoa, giáo trình, sách văn bản pháp luật, sách khoa học-kỹ thuật, sách in bằng chữ dân tộc thiểu số và tranh, ảnh, áp phích tuyên truyền cổ động, kể cả dưới dạng băng hoặc đĩa ghi tiếng, ghi hình, dữ liệu điện tử; tiền, in tiền.... Sách khoa học-kỹ thuật là sách dùng để giới thiệu, hướng dẫn những kiến thức khoa học, kỹ thuật có quan hệ trực tiếp đến sản xuất và các ngành khoa học, kỹ thuật. ...*”

Căn cứ Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ, trường hợp mặt hàng là sách giáo dục, kỹ thuật, khoa học, lịch sử hoặc văn hóa thuộc mã số 4901.99.10 có mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi là 0%.

Căn cứ theo các quy định nêu trên và thông tin trên Tờ khai hàng hóa nhập khẩu số 105475022000, hàng hóa gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh của ông Nguyễn Văn Tấn có trị giá hải quan vượt quá định mức miễn thuế, do đó phải nộp thuế nhập khẩu và thuế GTGT theo quy định. Mặt hàng sách nhập khẩu của ông Nguyễn Văn Tấn được phân loại theo mã HS 4901.99.10 và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi là 0% và mức thuế GTGT là 5%. Theo đó, số thuế phải nộp đối với lô hàng trên là tính trên mức thuế suất thuế GTGT 5% và trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu (không có thuế nhập khẩu do mức thuế suất thuế nhập khẩu là 0%).

Như vậy, việc thu thuế đối với hàng hóa nhập khẩu của ông Nguyễn Văn Tấn đã được cơ quan hải quan thực hiện theo đúng các quy định pháp luật về thuế nhập khẩu, thuế GTGT hiện hành.

Cục Thuế xuất nhập khẩu (Tổng cục Hải quan) thông báo để ông Nguyễn Văn Tấn biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Tổng cục;
- Lưu: VT, CST (3b).

CỤC TRƯỞNG

Lê Như Quỳnh